

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28235/CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2016

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục thuế TP Hà Nội nhận được phiếu chuyển số 228/PC-TCT ngày 06/04/2016 của Tổng cục Thuế về việc giải đáp chính sách thuế đối với thư hỏi của Độc giả Nguyễn Thị Minh Nguyệt (Địa chỉ: Phòng 24.2, tòa nhà Vimenco, đường Phạm Hùng, Cầu giấy, TP Hà Nội; Email: minhnguyet1938@gmail.com; SĐT: 0983297869) do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến. Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Tiết d khoản 8 điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng (gọi chung là Thông tư số 219/2013/TT-BTC) quy định đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

d) Chuyển nhượng vốn bao gồm việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn đã đầu tư vào tổ chức kinh tế khác (không phân biệt có thành lập hay không thành lập pháp nhân mới), chuyển nhượng chứng khoán, chuyển nhượng quyền góp vốn và các hình thức chuyển nhượng vốn khác theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp bán doanh nghiệp cho doanh nghiệp khác để sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp mua kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bán theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế:

+ Tại Điều 8 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 8 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

“a) Dịch vụ cấp tín dụng gồm các hình thức:

- Cho vay;
- Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác;
- Bảo lãnh ngân hàng;
- Cho thuê tài chính;

- Phát hành thẻ tín dụng... ”

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Khoản 9a Điều 1 sửa đổi khoản 2 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC hướng dẫn nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào như sau:

“2. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ (kể cả tài sản cố định) sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT thì chỉ được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT. Cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT, doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra bao gồm cả doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế không hạch toán riêng được.

Cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT hàng tháng/quý tạm phân bổ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ, tài sản cố định mua vào được khấu trừ trong tháng/quý, cuối năm cơ sở kinh doanh thực hiện tính phân bổ số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của năm để kê khai điều chỉnh thuế GTGT đầu vào đã tạm phân bổ khấu trừ theo tháng/quý.”

Căn cứ các quy định nêu trên, thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng và thu nhập từ chuyển nhượng vốn thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Công ty của độc giả kê khai thu nhập này vào phần hàng hóa, dịch vụ bán ra không chịu thuế GTGT trên tờ khai thuế GTGT. Trường hợp công ty không hạch toán riêng được thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT, doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra bao gồm cả doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế không hạch toán riêng được.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời đề Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính trả lời độc giả Nguyễn Thị Minh Nguyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (đề b/c);
- Phòng pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Mai Sơn